

Phụ lục 1: Dự toán kinh phí tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng gia súc đợt 2 năm 2025
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND xã Trà Giang)

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Phân cấp kinh phí		Ghi chú
						NS xã	Người chăn nuôi	
I	Mua dụng cụ, vật tư tiêm phòng				7.780.000	7.780.000		
1	Mua thùng bảo ôn bảo quản vắc xin (01cái/tổ x 5 tổ)	Cái	5	200.000	1.000.000	1.000.000		
2	Xi ranh tiêm phòng loại 20ml (01 cái/ thôn x 18 thôn)	Cái	18	300.000	5.400.000	5.400.000		
3	Mua kim tiêm số 12 (10 con/cây/4600 con)	Cây	460	3.000	1.380.000	1.380.000		
II	Công tiêm phòng				43.680.000	21.600.000	22.080.000	
1	Hỗ trợ công lực lượng tham gia trực tiếp tiêm phòng (03 công/thôn X 18 thôn)	Công	54	400.000	21.600.000	21.600.000		NQ 11/NQ-HĐND
2	Thu phí tiêm phòng	Con	4.600	4.800	22.080.000		22.080.000	Thông tư 283/2016/TT/B TC
III	Hỗ trợ cán bộ kiểm tra, giám sát tiêm phòng				22.800.000	22.800.000		
1	Cán bộ xã kiểm tra, giám sát				8.400.000	8.400.000		NQ 11/NQ-HĐND
	Trung tâm Cung ứng dịch vụ công (05 người x 8 ngày/người/đợt)	Ngày	40	150.000	6.000.000	6.000.000		
	Trung tâm Cung ứng dịch vụ công (02 người x 8 ngày/người/đợt)	Ngày	16	150.000	2.400.000	2.400.000		
2	Thôn dẫn đường, ghi chép tiêm phòng (02 ngày/thôn x 18 thôn)	Ngày	36	400.000	14.400.000	14.400.000		
IV	Vận chuyển vắc xin, VPP				1.000.000	1.000.000		
1	Vận chuyển vắc xin từ tỉnh về xã	Chuyến	1	700.000	700.000	700.000		
2	Pho tô biểu mẫu, giấy bút ghi chép	Lần	1	300.000	300.000	300.000		
Tổng Cộng					75.260.000	53.180.000	22.080.000	

(Bảy lăm triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng)

Phụ lục 2: **Số lượng vắc xin phân bổ tiêm phòng bệnh Lở mồm long móng đợt 2/2025**
(Kèm theo Kế hoạch /KH-UBND ngày / /2025 của UBND xã Trà Giang

TT	Thôn	Tổng đàn trâu bò (con)	Diện tiêm (80% tổng đàn)	Vắc xin phân bổ (liều)		Ghi chú
				Quyết định 197/QĐ-SNNMT	Quyết định 586/QĐ-SNNMT	
1	THÔN 1	705	550		550	
2	THÔN 2	175	150	150		
3	THÔN 3	158	125		125	
4	THÔN 4	317	300		300	
5	THÔN 6	222	175		175	
6	THÔN 7	99	75		75	
7	AN TÂY	535	450		450	
8	AN CƯ	414	325		325	
9	AN LẠC	126	100		100	
10	AN NHƠN	501	400	400		
11	AN TRẮNG	755	600	600		
12	AN HÒA BẮC	460	350	350		
13	AN HÒA NAM	389	300		300	
14	AN TÂN	135	100		100	
15	ĐÁ BÀN	122	100		100	
16	ĐÁ SƠN	79	50		50	
17	PHÚ THỌ 1	355	275		275	
18	PHÚ THỌ 2	221	175		175	
Tổng cộng		5.768	4.600	1.500	3.100	

Phụ lục 3: Dự toán kinh phí tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục trâu bò đợt 2 năm 2025
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND xã Trà Giang)

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Phân cấp kinh phí		Ghi chú
						NS xã	Người chăn nuôi	
I	Mua dụng cụ, vật tư tiêm phòng				1.470.000	1.470.000		
1	Mua bông; cồn sát trùng dụng cụ tiêm phòng	Thôn	18	50.000	900.000	900.000		
2	Mua kim tiêm số 16 (10 con/cây/1900 con)	Cây	190	3.000	570.000	570.000		
II	Công tiêm phòng				30.720.000	21.600.000	9.120.000	
1	Hỗ trợ công lực lượng tham gia trực tiếp tiêm phòng (03 công/thôn X 18 thôn)	Công	54	400.000	21.600.000	21.600.000		NQ 11/NQ-HĐND
2	Thu phí tiêm phòng	Con	1.900	4.800	9.120.000		9.120.000	Thông tư 283/2016/TT/BTC
III	Hỗ trợ cán bộ kiểm tra, giám sát tiêm phòng				19.650.000	19.650.000		
1	Cán bộ xã kiểm tra, giám sát				5.250.000	5.250.000		NQ 11/NQ-HĐND
	Trung tâm Cung ứng dịch vụ công (05 người x 5 ngày/người/đợt)	Ngày	25	150.000	3.750.000	3.750.000		
	Trung tâm Cung ứng dịch vụ công (02 người x 5 ngày/người/đợt)	Ngày	10	150.000	1.500.000	1.500.000		
2	Thôn dẫn đường, ghi chép tiêm phòng (02 ngày/thôn x 18 thôn)	Ngày	36	400.000	14.400.000	14.400.000		
IV	Vận chuyển vắc xin, VPP				1.000.000	1.000.000		
1	Vận chuyển vắc xin từ tỉnh về xã	Chuyến	1	700.000	700.000	700.000		
2	Pho tô biểu mẫu, giấy bút ghi chép	Lần	1	300.000	300.000	300.000		
Tổng Cộng					52.840.000	43.720.000	9.120.000	

(Năm mươi hai triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng)

Phụ lục 4: **Số lượng vắc xin phân bổ tiêm phòng bệnh Viêm da nổi cục đợt 2/2025**
(Kèm theo Kế hoạch /KH-UBND ngày / /2025 của UBND xã Trà Giang

TT	Thôn	Tổng đàn trâu bò (con)	Vắc xin tiêm phòng (liều) theo QĐ 587/QĐ- SNNMT	Ghi chú
1	THÔN 1	705	200	
2	THÔN 2	175	50	
3	THÔN 3	158	50	
4	THÔN 4	317	100	
5	THÔN 6	222	75	
6	THÔN 7	99	50	
7	AN TÂY	535	175	
8	AN CƯ	414	150	
9	AN LẠC	126	50	
10	AN NHƠN	501	175	
11	AN TRẮNG	755	250	
12	AN HÒA BẮC	460	150	
13	AN HÒA NAM	389	125	
14	AN TÂN	135	50	
15	ĐÁ BÀN	122	50	
16	ĐÁ SƠN	79	25	
17	PHÚ THỌ 1	355	100	
18	PHÚ THỌ 2	221	75	
		5.768	1.900	

Phụ lục 5: **Dự toán kinh phí tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm và Dịch tả lợn đột 2 năm 2025**
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND xã Trà Giang)

DVT: Đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Phân cấp kinh phí		Ghi chú
						NS xã	Người chăn nuôi	
I	Mua dụng cụ, vật tư tiêm phòng				3.660.000	3.660.000		
1	Mua xi ranh liên tục tiêm gia cầm	Cây	9	250.000	2.250.000			
2	Găng tay y tế	Hộp	4	120.000	480.000			
3	Khẩu trang y tế	Hộp	4	45.000	180.000			
4	Mua kim tiêm số 7 tiêm gia cầm	Cây	100	3.000	300.000			
5	Mua kim tiêm số 9 tiêm cho lợn	Cây	150	3.000	450.000			
II	Công tiêm phòng				4.551.040		4.551.040	Thông tư
	Thu phí tiêm phòng bệnh cúm gia cầm	con	13.000	350	4.550.000		4.550.000	283/2016/TT
	Thu phí tiêm phòng bệnh Dịch tả lợn	con	1.040	2.900	1.040		3.016.000	/BTC
III	Hỗ trợ thôn dẫn đường, ghi chép				2.800.000	2.800.000		
	Thôn dẫn đường, ghi chép tiêm phòng (1 ngày/thôn x 07 thôn)	Ngày	7	400.000	2.800.000	2.800.000		NĐ 11/NQ-HĐND
IV	Văn phòng phẩm				300.000	300.000		
	Pho tô biểu mẫu, giấy bút ghi chép	Lần	1	300.000	300.000	300.000		
Tổng Cộng					11.311.040	6.760.000	4.551.040	

(Mười một triệu ba trăm mười một nghìn không trăm bốn mươi đồng)

Phụ lục 6: **Số lượng vắc xin phân bổ tiêm phòng bệnh DTL cổ điển và CGC đợt 2/2025**
(Kèm theo Kế hoạch /KH-UBND ngày / /2025 của UBND xã Trà Giang

TT	Thôn	Vắc xin Dịch tả lợn cổ điển (liều)	Vắc xin tiêm phòng (liều) theo QĐ 587/QĐ-SNNMT	Ghi chú
1	THÔN 1			
2	THÔN 2			
3	THÔN 3	200	1000	
4	THÔN 4			
5	THÔN 6		1000	
6	THÔN 7			
7	AN TÂY		2000	
8	AN CƯ			
9	AN LẠC			
10	AN NHƠN	290	4000	
11	AN TRẮNG	200	3000	
12	AN HÒA BẮC	150	5000	
13	AN HÒA NAM	200	9000	
14	AN TÂN			
15	ĐÁ BÀN			
16	ĐÁ SƠN			
17	PHÚ THỌ 1			
18	PHÚ THỌ 2			
Tổng cộng		1040	25000	

Ghi chú: Vắc xin DTL cổ điển của huyện Tư Nghĩa(củ) được xã Tư Nghĩa đề nghị phân cho xã Trà Giang

Phụ lục 7: Dự toán kinh phí tổng kết công tác tiêm phòng đợt 2 năm 2025

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND xã Trà Giang)

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Trang trí hội trường	Lần	1	1.000.000	1.000.000	
2	Phô tô báo cáo tổng kết	Tập	50	15.000	750.000	
3	Chi tiền nước giải khát	Người	50	20.000	1.000.000	
4	Chi hỗ trợ dự hội nghị không hưởng lương từ ngân sách	Người	40	100.000	4.000.000	
5	Chi khen thưởng cho cá nhân trong công tác tiêm phòng	Người	4	720.000	2.880.000	
Tổng Cộng					9.630.000	

(Chín triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng)

Phụ lục: Tổng hợp kinh phí tiêm phòng gia súc, gia cầm đợt 2 năm 2025
 (Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND xã Trà Giang)

DVT: Đồng

TT	Nội Dung	Kinh phí	Phân cấp kinh phí		Ghi chú
			Ngân sách xã	Người chăn nuôi	
1	Chi công tác tiêm phòng bệnh LMLM	75.260.000	53.180.000	22.080.000	
2	Chi công tác tiêm phòng bệnh VDNC	52.840.000	43.720.000	9.120.000	
3	Chi Công tác tiêm cúm gia cầm và Dịch tả lợn	11.311.040	6.760.000	4.551.040	
4	Chi công tác tổng kết tiêm phòng	9.630.000	9.630.000	0	
Tổng cộng		149.041.040	113.290.000	35.751.040	

Ngân sách xã hỗ trợ: Một trăm mười ba triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng